TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – H phúc

Bản án số: **06**/2018/HS-ST
Ngày 25-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mơ

2. Bà H'Luyên Niê.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Bá Luân – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2017/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 15/01/2018 đối với bị cáo:

Bùi Đức H, sinh năm 1974; tại: tỉnh NB; Nơi cư trú: thôn TB, xã TH, huyện ĐS, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Bùi Thiện C (đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ là Đỗ Thị H (đã chết), và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/07/2017 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
+ Anh Lâm Gia T, sinh năm 1990 – vắng mặt
Địa chỉ: Thôn 4, xã T H, huyện ĐS, tỉnh ĐN.
+ Anh Bùi Văn V, sinh năm 1982 – vắng mặt
Địa chỉ: Thôn 10, xã NB, huyện ĐS, tỉnh ĐN
+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992– vắng mặt
Địa chỉ: Thôn 6, xã NB, huyện ĐS, tỉnh ĐN
+ Anh Trần Văn H, sinh năm 1987– vắng mặt
Địa chỉ: Thôn TB, xã T H, huyện ĐS, tỉnh ĐN.
Những người tham gia tố tụng khác:
Người làm chứng: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1978 – vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 6, xã TX, huyện ĐS, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Đức H là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 4 năm 2017. Để có ma túy sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác kiếm lời nên từ tháng 4 năm 2017 đến tháng 7 năm 2017, H đã nhiều lần mua ma túy, cụ thể: ngày 09 tháng 7 năm 2017, Bùi Đức H đến thị trấn Đăk Mil gặp đối tượng tên Đ (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng. H mang về nhà tại thôn TB, xã TH, huyện ĐS và chia nhỏ số ma túy trên thành 02 gói. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày Trần Văn H là đối tượng nghiện ma túy đến nhà H chơi, H cho Trần Văn H một ít ma túy để sử dụng. Số ma túy còn lại, H cất vào phòng ngủ để sử dụng và bán lại cho đối tượng khác để kiếm lời.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09 tháng 7 năm 2017, Lâm Gia T (là đối tượng nghiện ma túy) đi xe máy đến nhà H để mua ma túy về sử dụng. H bán 01 gói ma túy cho Lâm Gia T với số tiền 500.000 đồng.

Sáng ngày 10/7/2017, H gọi điện thoại cho đối tượng tên B (không rõ nhân thân lai lịch) để mua ma túy thì B đồng ý. Khoảng 10 giờ cùng ngày, H đi bộ đến khu vực gần cây xăng Thành Trọng tại Thôn TN, xã TH, huyện ĐS, tỉnh ĐN gặp B. Tại đây, H đưa cho B số tiền 3.000.000 đồng, B đưa cho H một gói ma túy rồi H đi về nhà. Về đến nhà, H chia nhỏ số ma túy mua được thành nhiều gói nhỏ và tiếp tục bán ma túy cho các đối tượng khác, cụ thể:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/7/2017, trong khi H đang ở nhà cùng với Trần Văn H (cháu của H) thì Lâm Gia T đi cùng Nguyễn Thành T tới. Lâm Gia T hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng thì H đồng ý. H đi vào phòng ngủ lấy 02 gói ma túy ra đưa cho Lâm Gia T. Lâm Gia T đưa cho H số tiền 900.000 đồng và nợ lại 100.000 đồng. T đưa cho H chiếc điện thoại Nokia màu đen để cầm cố nhưng H không cầm. Mua ma túy xong, T mang ma túy về sử dụng.

Khoảng 12 giờ ngày 10/7/2017, Bùi Văn V và Nguyễn Văn H (đều là những đối tượng nghiện ma túy) rủ nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng. Bùi Văn V góp 100.000 đồng. Nguyễn Văn H góp 100.000 đồng. Sau đó, Bùi Văn V gọi điện cho H hỏi có ma túy thì H đồng ý bán. Khi H vừa bán ma túy cho Lâm Gia T xong thì Bùi Văn V và Nguyễn Văn H tới. Bùi Văn V hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng thì H đồng ý. Bùi Văn V đưa cho H 200.000 đồng và 01 chiếc Điện thoại Nokia màu đen để cầm cố nhưng H không cầm và đồng ý bán cho Bùi Văn V 200.000 đồng ma túy. H cầm 200.000 đồng của Bùi Văn V và đi vào phòng lấy ma túy đưa cho Bùi Văn V thì bị lực lượng công an huyện Đăk Song bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng trên tay phải của Bùi Văn V (V khai vừa mua của H) *(ký hiệu 01);* 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng cục thu giữ trên tay trái của Lâm Gia T (T khai vừa mua của H) *(ký hiệu 02);* thu giữ trong túi quần Jean bên phải của H số tiền 1.100.000 đồng *(số tiền này có được do H vừa bán ma túy cho Vh 200.000 đồng và T 900.000 đồng)*; trong ví da của H số tiền 500.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Đức H; 01

gói ni lông màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng theo H khai nhận đó là ma túy (hêrôin) *(ký hiệu 03).*

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Đức H tại thôn TB, xã TH, huyện ĐS, tỉnh ĐN. Quá trình khám xét đã tạm giữ: 06 gói giấy, trong đó có 04 gói được gói trong giấy ô li màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng dạng bột, 02 gói giấy bạc bên trong là giấy ô li màu trắng chứa tinh thể trắng dạng cục *(ký hiệu 04);* Thu giữ 02 bơm kim tiêm, 03 dao lam đã qua sử dụng, 02 tờ giấy bạc kích thước (04x06)cm; 02 tờ giấy ô li màu trắng có kích thước (04 x 04)cm; 01 điện thoại Nokia màu đen trên giường của H. Theo H khai nhận số ma túy (Hêrôin) mà H cất giấu là để sử dụng và bán cho người khác.

Ngày 11/7/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột trong 10 gói giấy thu giữ được của Bùi Văn V, Lâm Gia T, Bùi Đức H.

Tại bản kết luận giám định số 51/PC54, ngày 14 tháng 7 năm 2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: mẫu chất rắn màu trắng trong bì thư ký hiệu 01 là chất ma túy, là Hêrôin. Trọng lượng là 0,0320 gam; mẫu chất rắn màu trắng trong bì thư ký hiệu 02 là chất ma túy là Hêrôin. Trọng lượng là 0,0654 gam; mẫu chất rắn màu trắng trong bì thư ký hiệu 03 là chất ma túy, là Hêrôin. Trọng lượng là 0,2374 gam; mẫu chất rắn màu trắng trong bì thư ký hiệu 04 là chất ma túy, là Hêrôin. Trọng lượng là 0,5881 gam. Mẫu chất rắn trong bì thư ký hiệu 01 đã sử dụng hết cho công tác giám định. Tổng trọng lượng của các gói gửi đến giám định là 0,9229 gam. Tổng trọng lượng Hêrôin hoàn lại sau giám định là *0,5417 gam*.

Đối với hành vi bán Hêrôin cho Bùi Đức H của đối tượng tên Đ và B, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tách ra để tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của các đối tượng Lâm Gia T, Bùi Văn V, Nguyễn Văn H đã mua ma túy của Bùi Đức H: quá trình điều tra xác định các đối tượng trên mua ma túy nhằm mục đích sử dụng; Đối với hành vi của đối tượng Trần Văn H: quá trình điều tra xác định Trần Văn H là cháu của H, Trần Văn H nghiện ma túy nên được H cho ma túy nhằm mục đích sử dụng nên ngày 09/9/2017, Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng Lâm Gia T, Bùi Văn V theo điểm a, khoản 2, điều 21 NĐ 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 1.500.000 đồng; các đối tượng Nguyễn Văn H, Trần Văn H theo Điểm a, khoản 1, điều 21 NĐ 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 750.000 đồng;

Đối với hành vi của Nguyễn Thành T đã đi cùng Lâm Gia T đến nhà Bùi Đức H: quá trình điều tra xác định T không biết Lâm Gia T đi mua ma túy để sử dụng nên không xử lý.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,5417 gam ma túy (hêrôin) còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của Bùi Đức H: quá trình điều tra xác định số tiền 1.100.000 đồng là tiền H có được do bán Hêrôin, còn lại 500.000 đồng là số tiền hợp pháp của H. Vì vậy cần tịch thu sung công quỹ số tiền 1.100.000 đồng *(một triệu một*

trăm ngàn đồng), riêng số tiền 500.000 đồng *(năm trăm ngàn đồng)* tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Đức H có số 164002925, ngày 04/11/2017, Cơ quan CSĐT CA huyện Đăk Song đã trả lại cho Bùi Đức H.

Đối với 02 bơm kim tiêm, 03 dao lam đã qua sử dụng, 02 tờ giấy bạc kích thước (04x06)cm; 02 tờ giấy ô li màu trắng có kích thước (04x04)cm: quá trình điều tra xác định là những công cụ mà H sử dụng vào việc mua bán và sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen mà H dùng để liên lạc cho việc mua bán ma túy của mình nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc sim điện thoại (trong điện thoại của H) có số 01694448353 là chiếc sim H đã dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản Cáo trạng số 01/CTr-VKS ngày 06/12/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Bùi Đức H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 1999 và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 1999 đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Đức H từ 07 đến 08 năm tù.

Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 41 của BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS năm 2015;

+ Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000 đồng *(một triệu một trăm nghìn đồng)* mà Bùi Đức H có được từ việc phạm tội; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280 vỏ màu xanh mà H dùng để liên lạc cho việc mua bán ma túy.

+ Đề nghị trả lại số tiền 500.000 đồng *(năm trăm nghìn đồng)* cho Bùi Đức H. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án.

Căn cứ Khoản 1 Điều 41 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 0,5417 gam ma túy (hêrôin) còn lại sau giám định; tiêu hủy 01 sim điện thoại có số 01694448353 là chiếc sim H đã dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy; tiêu hủy 02 bơm kim tiêm, 03 dao lam đã qua sử dụng, 02 tờ giấy bạc kích thước (04x06)cm, 02 tờ giấy ô li màu trắng có kích thước (04x04) cm là những công cụ mà bị cáo H sử dụng vào việc mua bán và sử dụng ma túy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Bùi Đức H là người có năng lực trách nhiện hình sự, đã có hành vi mua ma túy của đối tượng tên Đ ở huyện Đắk Mil với số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó bán lại cho đối tượng Lâm Gia T 01 lần với số tiền 500.000 đồng. Ngày 10 tháng 7 năm 2017, bị cáo H mua ma túy của đối tượng tên Bi ở thôn TN, xã Thuận H, huyện ĐS, tihnr ĐN với số tiền 3.000.000 đồng sau đó mang về nhà, sau đó chia số hêrôin mua được thành 05 gói nhỏ và tiếp tục bán cho các đối tượng Lâm Gia T, Bùi Văn V để kiếm lời với tổng số tiền 1.100.000 đồng thì bị bắt quả tang. Tổng trọng lượng Hêrôin thu giữ là 0,9229 gam. Tổng trọng lượng Hêrôin hoàn lại sau giám định là 0,5417 gam. Hành vi của bị cáo đã đủ yêu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại điểm b khoản 2 Điều 194 của BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a)...

b) Phạm tội nhiều lần;

..."

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đồng thời đã tự thú các hành vi phạm tội trước đó của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại điểm p, o khoản 1 Điều 46 của BLHS năm 1999, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vợ bị cáo chết sớm một mình nuôi ba con nhỏ và một mẹ già, bị cáo là lao động chính trong gia đình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của BLHS năm 1999 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Bị cáo H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của của bị cáo, HĐXX thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của BLHS; điểm p, o khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 33 của BLHS. Xử phạt bị cáo Bùi Đức H từ 07 đến 08 năm tù. HĐXX xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề ra là phù hợp nên cần chấp nhận.

[8] Đối với hành vi bán Hêrôin cho bị cáo Bùi Đức H của đối tượng tên Đ và B, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tách ra để tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của các đối tượng Lâm Gia T, Bùi Văn V, Nguyễn Văn H đã mua ma túy của Bùi Đức H: quá trình điều tra xác định các đối tượng trên mua ma túy nhằm mục đích sử dụng; Đối với hành vi của đối tượng Trần Văn H: quá trình điều tra xác định Trần Văn H là cháu của bị cáo H, Trần Văn H nghiện ma túy nên được bị cáo H cho ma túy nhằm mục đích sử dụng nên ngày 09/9/2017, Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng Lâm Gia T, Bùi Văn V theo điểm a, khoản 2, điều 21 NĐ 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 1.500.000 đồng; các đối tượng Nguyễn Văn H, Trần Văn H theo Điểm a, khoản 1, điều 21 NĐ 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 750.000 đồng;

Đối với hành vi của Nguyễn Thành T đã đi cùng Lâm Gia T đến nhà Bùi Đức H: quá trình điều tra xác định T không biết Tiến đi mua ma túy để sử dụng nên không xử lý.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vợ bị cáo chết sớm một mình nuôi ba con nhỏ bị cáo là lao động chính trong gia đình (bút lục 76) nên HĐXX xét thấy cần hiết không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] *Về vật chứng của vụ án:*

[10.1] Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000 đồng mà bị cáo H có được từ việc phạm tội; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280 vỏ màu xanh mà H dùng để liên lạc cho việc mua bán ma túy.

[10.2] Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo quá trình điều tra đây là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo H. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án.

[10.3] Tịch thu tiêu hủy: 0,5417 gam ma túy (hêrôin) còn lại sau giám định; tiêu hủy 01 sim điện thoại có số 01694448353 là chiếc sim H đã dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy; tiêu hủy 02 bơm kim tiêm, 03 dao lam đã qua sử dụng, 02 tờ giấy bạc kích thước (04x06)cm, 02 tờ giấy ô li màu trắng có kích thước (04 x 04) cm là những công cụ mà bị cáo H sử dụng vào việc mua bán và sử dụng ma túy.

[11] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Đức H** phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46 của BLHS năm 1999;

- Xử phạt bị cáo: **Bùi Đức H** 07(bảy) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 10/07/2017.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 41 của BLHS năm 1999; khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

2.1 Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000 đồng *(Một triệu một trăm nghìn đồng)* mà Bùi Đức H có được từ việc phạm tội;

2.2 Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280 vỏ màu xanh.

2.3 Trả lại cho bị cáo Bùi Đức H số tiền 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* của bị cáo Bùi Đức H không dùng vào việc phạm tội, tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo việc Thi hành án.

2.4 Tịch thu tiêu hủy: 0,5417 gam ma túy (hêrôin) còn lại sau giám định; 01 sim điện thoại có số 01694448353; 02 bơm kim tiêm, 03 dao lam đã qua sử dụng, 02 tờ giấy bạc; 02 tờ giấy ô li màu trắng.

(Đặc điểm vật chứng giao trả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Bùi Đức H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông.*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Song;*
- *CA huyện Đắk Song;*
- *Chi cục THA DS huyện Đắk Song;*

- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.

Phan Xuân Hoàng